

An Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2025

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN
TỈNH AN GIANG**

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Mức nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chế độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước xuống theo triều.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): mực nước biến đổi chậm.

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long (Tân Châu, Khánh An, Châu Đốc): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 04/5/2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 5-40cm; mực nước thấp nhất ngày ở mức cao hơn cùng kỳ 2024 từ 20-50cm, xấp xỉ và thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 5-25cm.

- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): mực nước xuống theo triều. Mực nước cao nhất ngày 04/5/2025 ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 và TBNN từ 10-25cm; mực nước thấp nhất ở mức cao hơn cùng kỳ năm 2024 từ 25-30cm, xấp xỉ thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 5-20cm.

- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): mực nước trên các kênh, rạch lên chậm, biên độ mức lên trung bình từ 5-10cm so với hôm trước, mực nước cao nhất và thấp nhất ở mức cao hơn so với cùng kỳ 2024 và TBNN từ 10-50cm.

2. Dự báo, cảnh báo:

- Trên hệ thống sông chính, mực nước cao nhất tại các trạm xuống theo triều; mực nước thấp nhất ngày xuống dần; Khu vực nội đồng TGLX, mực nước trên các kênh, rạch xuống chậm trong 5 ngày tới.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong thời hạn dự báo: Có khả năng xuất hiện hạn hán và thiếu hụt nguồn nước cục bộ tại một số khu vực thuộc hai huyện Tịnh Biên và Tri Tôn; Biên độ mực nước dao động lớn và mực nước xuống thấp, nguy cơ xảy ra sạt lở bờ sông, kênh, rạch.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Các hiện tượng thủy văn nguy hiểm gây ảnh hưởng đến các hoạt động dân sinh, kinh tế - xã hội tại địa phương.

3. Ghi chú:

Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van>

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 06/5/2025

Tin phát lúc: 11h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1.1a: Mực nước thực đo và dự báo các trạm trong vùng ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Thực đo (04/5)						Dự báo mực nước cao nhất					Dự báo mực nước thấp nhất				
					Hmin			Hmax			05/5	06/5	07/5	08/5	09/5	05/5	06/5	07/5	08/5	09/5
		BĐI	BĐII	BĐIII	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN	Trị số	So với cùng kỳ 2024	So với TBNN										
Tiền	Tân Châu	350	400	450	-34	29	-24	113	14	20	107	102	101	103	106	-39	-40	-42	-44	-41
Ông Chường	Chợ Mới	200	250	300	-49	28	-12	120	12	27	114	110	109	111	114	-48	-49	-51	-53	-50
Hậu	Khánh An	420	470	520	14	52	-6	112	40	18	102	99	97	95	96	9	5	1	-2	1
Hậu	Châu Đốc	300	350	400	-36	23	-19	130	5	31	124	119	118	120	123	-34	-35	-37	-39	-36
Hậu	Long Xuyên	190	220	250	-45	27	-3	133	11	23	127	122	121	123	126	-45	-46	-48	-50	-47
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	-46	27	-18	124	13	26	118	113	112	114	117	-46	-47	-49	-51	-48
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	18	49	15	48	50	18	47	47	46	44	41	21	21	19	17	15
Vĩnh Tế	Vĩnh Gia	200	240	280	30	48	11	39	49	15	40	40	39	37	34	33	33	31	29	27
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	22	48	15	58	50	25	54	54	53	51	48	27	27	26	24	22
Tri Tôn	Cô Tô	140	180	220	45	50	25	69	49	37	68	67	65	62	59	48	47	45	43	41
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	23	45	14	38	47	20	39	39	38	36	33	26	26	24	22	20
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	58	50	25	84	44	35	82	81	79	76	73	61	60	58	56	53
Núi Chóc Nặng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	51	45	22	110	49	45	108	107	105	102	99	54	53	51	49	46
Rạch Giá Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	45	50	25	80	42	27	78	77	75	72	69	48	48	46	44	41

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm

